TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày: 07-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D K, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa
Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Xuân Hương
Ông Phan Văn Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài **-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Trưởng **-** Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/HS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm 1999 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, B Kh, phường B Kh, thành phố L X, tỉnh An Giang; chỗ ở: Tổ 1, thôn Phú V, xã Vĩnh T, N T, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Nguyễn Văn H (1970) và bà Nguyễn Thị Diệu H1 (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2021 bị Công an huyện D K, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D K từ ngày 15/6/2021. Có mặt

* Bị hại: Nguyễn Hùng V, sinh năm 2000
Địa chỉ: Thôn Đồng X, xã Ninh Th, thị xã N H, Khánh Hòa.
Vắng mặt

* Người làm chứng:
- Nguyễn Thị Ngọc V1, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Thôn Đồng X, xã Ninh Th, thị xã N H, Khánh Hòa.
- Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Xóm 4, thôn 5, xã Diên Đ, huyện D K, Khánh Hòa.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/6/2021, Nguyễn Thành L uống cà phê với đối tượng tên L1 (chưa xác định nhân thân lai lịch) tại quán Minalo thuộc khu vực cây Dầu Đôi, huyện D K. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L1 chở L đi tìm chỗ thuê trọ bằng xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter theo đường tránh quốc lộ 1A vào xã S H, trên đường đi L1 hỏi "Trước giờ ông có giật đồ chưa?", L trả lời "Chưa giật đồ bao giờ". Khi đến ngã tư đèn xanh đỏ, đoạn giao nhau giữa đường Võ N G với đường tránh Quốc lộ 1A thuộc thôn Trung N, xã Diên T, huyện D K, L phát hiện phía trước có Nguyễn Hùng V đang điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu đen biển kiểm soát 79H1 – 970.07 bằng tay phải, tay trái bấm điện thoại di động nên nảy sinh ý định giật điện thoại của V. Khi đi qua đèn xanh đèn đỏ khoảng 100m, L1 điều khiển xe mô tô chạy song song với V, L ngồi sau dùng tay phải giật mạnh điện thoại di động của V, cất vào trong túi quần rồi nói "L1 chạy nhanh đi vừa giật điện thoại rồi", L1 tăng tốc chở L bỏ chạy, V bị giật bất ngờ nên ngã ra đường bị xây xát nhẹ nên không yêu cầu giám định.

Khoảng 10 giờ ngày 15/6/2021, Nguyễn Hùng V sử dụng số điện thoại 0902757360 của bà Nguyễn Thị Ngọc V1 (mẹ V) liên lạc với số điện thoại 0899354374 của mình bị mất, L nghe máy và nói dối là điện thoại do người khác cầm cố, yêu cầu V chuộc lại với giá 3.000.000 đồng, hẹn địa điểm giao dịch tại vòng xoay Vĩnh Th trên đường Võ N G. Sau khi L hẹn địa điểm giao dịch, V đã báo cho Công an xã Diên T, huyện D K. Khoảng 14 giờ cùng ngày L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NONGSAN, loại WAVE biển kiểm soát 79N9-7717 (chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp) mang theo chiếc điện thoại di động của V đi đến điểm hẹn thì bị lực lượng công an đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K, Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51 ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D K kết luận chiếc điện thoại di động NOKIA 2.4 màu xanh, màn hình cảm ứng có giá trị là 2.125.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D K, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSDK ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2

Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét. Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2.4 màu xanh, màn hình cảm ứng đã trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn Hùng V nên không xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Đối với hành vi L giả vờ nói điện thoại mình cướp được là nhận cầm cố của người khác để anh V chuộc lại với giá 3.000.000 đồng thì có dấu hiệu của tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tuy nhiên, do L chưa thực hiện được hành vi phạm tội của mình không xem xét.

Bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại và người làm chứng đều vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ; căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D K, Điều Tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 14/6/2021, khi thấy anh Nguyễn Hùng V đang điều khiển xe mô tô bằng tay phải, tay trái bấm điện thoại nên bị cáo đã nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của anh V. Khi xe mô tô của bị cáo chạy song song với anh V, bị cáo đã dùng tay phải giật mạnh điện thoại di động của anh V với giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.125.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định của Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số 45/CT-VKSDK ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 là hoàn toàn có căn cứ, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm khi sử dụng phương tiện nguy hiểm là xe mô tô để cướp giật tài sản của bị hại cũng đang điều khiển xe mô tô. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể nguy hiểm đến tính mạng cho người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Đã vậy, sau khi

phạm tội bị cáo còn có hành vi ngang nhiên nói dối điện thoại cướp được là do người khác cầm cố yêu cầu bị hại chuộc lại với giá 3.000.000 đồng. Hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy mà đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần xử mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bảo đảm tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Đối với đối tượng tên L1 (không xác định được nhân thân, lai lịch), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D K đã tiến hành xác minh nhưng chưa điều tra làm rõ được lai lịch, tiếp tục tiến hành điều tra xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79 N9-7717, Cơ quan điều tra Công an huyện D K đã tiến hành xác minh chủ sở hữu hợp pháp nhưng chưa có kết quả, khi nào xác định được xử lý sau.

Đối với hành vi Nguyễn Thành L giả vờ nói điện thoại mình cướp được là nhận cầm cố của người khác để anh V chuộc lại với giá 3.000.000 đồng thì chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" nên Tòa án không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2.4 màu xanh, màn hình cảm ứng đã trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn Hùng V nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2021.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Công an huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.